

Số: 50/QĐ-TTCNTT-TT

Quảng Bình, ngày 19 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận thí sinh đạt điều kiện cấp chứng chỉ
Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Khóa 17 năm 2019**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 12/01/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-STTTT ngày 30/11/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-SGDĐT ngày 11/4/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình về việc cho phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tin học tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-SGDĐT ngày 17/5/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình về việc giao nhiệm vụ sát hạch công nghệ thông tin cho Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Theo đề nghị của Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Khóa 17 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 74 thí sinh Khóa 17 năm 2019, kỳ thi ngày 17/11/2019 tại Hội đồng thi Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình (có danh sách thí sinh và kết quả thi kèm theo).

Điều 2. Giao phòng Đào tạo và Truyền thông quản lý, tổ chức cấp phát chứng chỉ cho thí sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Trưởng các phòng có liên quan và các ông, bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐTTT.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Nguyễn Vĩnh Huế

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT ĐIỀU KIỆN
CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA 17/2019, NGÀY THI 17/11/2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 50/QĐ-TTCNTT-TT ngày 19 tháng 11 năm 2019
của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông)*

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
1	cb19k17_001	Mai Tuấn	Anh	09/01/2002	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
2	cb19k17_002	Nguyễn Tuấn	Anh	21/08/2002	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
3	cb19k17_003	Phan Thị Kim	Anh	19/12/1987	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt
4	cb19k17_004	Hồ Cát	Biển	12/01/2002	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
5	cb19k17_005	Vũ Thị Lệ	Bình	15/01/1978	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
6	cb19k17_006	Chu Đức	Cảnh	11/11/1987	Quảng Bình	7,9	8,5	Đạt
7	cb19k17_007	Nguyễn Minh	Chí	05/09/2002	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
8	cb19k17_008	Mai Thị Lệ	Dung	20/05/1989	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
9	cb19k17_009	Nguyễn Thị Thùy	Dung	05/08/2002	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
10	cb19k17_010	Hồ Anh	Dũng	18/06/1987	Quảng Bình	8,8	9,5	Đạt
11	cb19k17_011	Nguyễn Tiến	Dũng	02/11/2001	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
12	cb19k17_012	Hồ Văn	Dự	25/07/1985	Quảng Bình	9,2	9,5	Đạt
13	cb19k17_013	Trần Đình	Dương	17/09/2002	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
14	cb19k17_014	Lê Kiều	Giang	20/06/1993	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
15	cb19k17_015	Mai Hoàng Hà	Giang	01/07/1985	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
16	cb19k17_016	Nguyễn Thị Mai Linh	Giang	19/08/1988	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
17	cb19k17_017	Trần Thị Hương	Giang	04/05/2002	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
18	cb19k17_018	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	12/12/1989	Đà Nẵng	8,3	8,5	Đạt
19	cb19k17_019	Trần Thanh	Hải	05/01/1989	Quảng Trị	9,2	8,5	Đạt
20	cb19k17_020	Phạm Văn	Hạnh	25/08/2002	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
21	cb19k17_021	Cao Thị Thúy	Hằng	08/12/1997	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
22	cb19k17_022	Chu Ngọc	Hiền	05/03/1985	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt
23	cb19k17_023	Phan Thị	Hiền	07/09/1991	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
24	cb19k17_024	Nguyễn Trung	Hiếu	12/12/1975	Quảng Bình	7,9	8,5	Đạt
25	cb19k17_025	Trần Thái	Hùng	20/03/2002	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
26	cb19k17_026	Trương Quang	Hùng	01/02/2002	Quảng Bình	7,9	7,5	Đạt
27	cb19k17_027	Lê Thị Thu	Huyền	05/08/1992	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
28	cb19k17_028	Trần Thị	Huyền	25/12/1978	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
29	cb19k17_029	Lê Thị	Hương	25/10/2002	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
30	cb19k17_030	Trần Thị	Hương	18/09/1977	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
31	cb19k17_031	Trần Thị	Hương	10/10/1987	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
32	cb19k17_032	Hoàng Thị	Lài	10/10/1991	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
33	cb19k17_033	Chu Anh	Lâm	06/07/2002	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
34	cb19k17_034	Phùng Vũ	Lâm	31/05/1981	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
35	cb19k17_035	Ngô Thị	Loan	20/10/1977	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt
36	cb19k17_036	Nguyễn Thành	Long	21/12/2002	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
37	cb19k17_037	Cao Tiến	Lợi	04/02/1997	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
38	cb19k17_038	Nguyễn Thị	Lợi	18/05/1985	Quảng Bình	7,9	9,5	Đạt
39	cb19k17_039	Trần Văn	Lượng	23/02/2002	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt
40	cb19k17_040	Nguyễn Thành	Lưu	04/03/2002	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
41	cb19k17_041	Trần Công	Lý	01/12/2001	Đắk Lắk	7,5	7,0	Đạt
42	cb19k17_042	Nguyễn Văn	Minh	23/09/2002	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
43	cb19k17_043	Trần Văn	Minh	24/10/2001	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
44	cb19k17_044	Nguyễn Thị	Na	04/05/2002	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
45	cb19k17_045	Nguyễn Giang	Nam	20/05/1986	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt
46	cb19k17_046	Nguyễn Thị Vũ	Nam	19/04/1987	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
47	cb19k17_047	Phan Phương	Nam	16/03/2002	Bình Thuận	7,1	8,0	Đạt
48	cb19k17_048	Hoàng Thị Ngọc	Nga	21/06/1991	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
49	cb19k17_049	Tạ Thị	Nga	06/06/1992	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
50	cb19k17_050	Phùng Thị	Ngà	24/06/1990	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
51	cb19k17_051	Đàm Thanh	Ngân	20/07/1976	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt
52	cb19k17_052	Trương Thị Kim	Ngân	15/11/1984	TT. Huế	7,5	8,0	Đạt
53	cb19k17_053	Nguyễn Trọng	Nghĩa	09/12/2001	Cần Thơ	7,1	8,5	Đạt
54	cb19k17_054	Đặng Thị Như	Ngọc	13/04/1991	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
55	cb19k17_055	Ngô Xuân	Ngọc	30/03/2002	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt
56	cb19k17_056	Lê Đồng Sỹ	Nguyên	31/10/2002	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
57	cb19k17_057	Nguyễn Thị	Nguyệt	15/05/1977	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
58	cb19k17_058	Nguyễn Trung	Nhật	20/02/2002	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
59	cb19k17_059	Nguyễn Thị Huyền	Nhung	10/01/1987	Quảng Bình	8,8	8,0	Đạt
60	cb19k17_060	Trần Thị Huyền	Tâm	10/11/1997	Quảng Bình	7,9	7,5	Đạt
61	cb19k17_061	Phạm Chí	Thanh	26/09/2000	Quảng Bình	6,3	7,0	Đạt
62	cb19k17_062	Phan Thị Lệ	Thanh	31/03/1976	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
63	cb19k17_063	Trần Thị Như	Thanh	30/04/1982	Quảng Bình	8,8	9,0	Đạt
64	cb19k17_064	Diệp Thị	Thu	25/09/1983	Quảng Bình	6,7	7,5	Đạt
65	cb19k17_065	Đinh Thị Diệu	Thúy	04/03/1977	Quảng Bình	6,7	7,5	Đạt
66	cb19k17_066	Nguyễn Thị	Thùy	22/02/1985	TT. Huế	7,5	8,0	Đạt

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
67	cb19k17_067	Trần Thị Kim	Tiền	31/12/1982	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
68	cb19k17_068	Phạm Thị Tuyết	Trinh	03/06/1990	Quảng Bình	8,3	8,5	Đạt
69	cb19k17_069	Nguyễn Đức	Trung	09/04/2002	Quảng Bình	6,3	7,0	Đạt
70	cb19k17_070	Nguyễn Việt	Trung	29/03/2002	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
71	cb19k17_071	Hoàng	Tuấn	27/03/2002	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
72	cb19k17_072	Mai Văn	Tuấn	06/09/2002	Quảng Bình	6,3	7,5	Đạt
73	cb19k17_073	Nguyễn Thị	Vân	20/11/1993	Quảng Bình	6,7	7,0	Đạt
74	cb19k17_074	Đoàn Quang	Vinh	06/12/2002	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt

(Ấn định danh sách này gồm 74 thí sinh)